

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày: 07/ 01/ 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hành .

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hòa ; Ông Trịnh Khắc Long.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Đình Tú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chính Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/HSST ngày 17/ 11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 23/11/2020 , Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2020/QĐHPT ngày 07/12/2020 đối với bị cáo:

Họ tên bị cáo: **Xiêng Thị Kim G**; tên gọi khác: không; Giới tính: nữ.

Sinh ngày: năm 2000; tại: tỉnh Kon Tum.

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh K. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Triêng; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 09/12;

* Quan hệ gia đình:

- Bố đẻ: A H; sinh 1975.

- Mẹ đẻ: Y T; sinh 1982.

Hiện đang sinh sống tại thôn K, xã Đ, N, Kon Tum.

Gia đình có 05 anh em ruột. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Chồng: A N; sinh 1995. Hiện đang sinh sống Thôn C, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2016, hiện sinh sống cùng cha mẹ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh A M Sinh năm 1996. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn K xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Y T; Trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện Ngọc Hồi. Có mặt.

Phan Đình V; Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Có đơn xin vắng mặt.

Phan Thị N ; Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

A T; Trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện Ngọc Hồi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/9/2020, chị Y T (vợ anh A M, cư trú tại thôn K, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum) dắt 01 con bò mẹ, màu Vàng - Đen (đang có 01 bò con thả rông theo mẹ) đến buộc vào cây cao su thuộc rẫy anh A T cùng thôn K, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (theo hướng từ Đắc Glei đi Ngọc Hồi, vị trí buộc bò là bên phải, cách đường Hồ Chí Minh khoảng 900 m) để cho bò ăn cỏ rồi về nhà. Thỉnh thoảng chị T đến luân chuyển buộc vào vị trí khác trong rẫy để bò ăn cỏ mới.

Vào khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Xiêng Thị Kim G đi bắt ốc tại khu vực thôn N, xã Đ, huyện Ngọc Hồi về ngang qua rẫy Cao su nhà anh A T thì thấy con bò mẹ của vợ chồng anh A M đang buộc ở cây Cao su (lúc đó G chưa rõ là bò của ai). Quan sát xung quanh không thấy ai trông coi nên G đã nảy sinh ý định trộm cắp con bò để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. G đi đến vị trí con bò đang buộc, dùng tay mở dây thừng ra khỏi vị trí cây cao su rồi dắt về hướng đường quốc lộ Hồ Chí Minh đến rẫy cao su của nông trường D (cách vị trí ban đầu khoảng 500 m, cách đường Hồ Chí Minh khoảng 400 m, cách đường liên thôn đi ra quốc lộ Hồ chí Minh khoảng 100 m) cột bò tại một cây cao su, mục đích là để tiện gọi người bán bò. Sau đó G gọi điện thoại cho anh Phan Đình V (cư trú tại thôn N, xã Đ, huyện Ngọc Hồi) là người quen làm nghề buôn bò, trước đây đã từng mấy lần mua bò của gia đình G, hỏi anh V còn mua bò không. Anh V nói còn mua bò thì G hẹn gặp ở địa điểm là ở phía trước nhà bố mẹ G tại đường liên thôn thôn K, xã Đ, huyện N. Gọi điện xong G đi ra phía trước nhà bố mẹ G đứng đợi. Anh V sau khi nhận được điện thoại của G thì đưa tiền của mình cho chị gái là Phan Thị N cầm (mục đích để chị N thanh toán hộ nếu mua được bò) rồi chở chị N đi cùng xem bò để mua. Khi anh Vt và chị N đến, G dẫn đi vào vị trí buộc bò thuộc rẫy Cao su nông trường Dục Nông để xem thỏa thuận mua bán. Tại đây G ra giá bán con bò là 09 triệu đồng (chín triệu đồng), tuy nhiên anh V, chị N xem xong thì nói con bò gầy quá chỉ mua được với giá 05 triệu đồng (năm triệu đồng). Suy nghĩ một lúc G đồng ý bán cho anh V, chị N với giá 05 triệu đồng. Chị N hỏi nguồn gốc bò ở đâu thì G nói dối là bò của bố mẹ và đã đồng ý giao cho G bán. Do trước đây đã từng mua bò của gia đình G, do G đứng ra bán và chưa có vướng mắc gì nên anh V và chị N tin tưởng mua bò. Chị N lấy tiền trong túi ra và nói bớt 100 ngàn đồng tiền xe chở con bò trên về và tiền mua thuốc tiêm vỗ béo cho con bò

rồi đưa G số tiền 4,9 triệu đồng (bốn triệu chín trăm ngàn đồng). G đồng ý và nhận đủ số tiền 4,9 triệu đồng (bốn triệu chín trăm ngàn đồng) từ chị N. Sau đó anh V chạy xe mô tô về lấy 01 xe loại xe kéo đến để chở bò về. Chị N dắt bộ con bò ra đường thì anh V đưa xe đến chở bò về buộc tại nơi ở thuộc thôn N, xã Đ, huyện Ngọc Hồi. Khoảng 15 giờ cùng ngày, chị Y T đến vị trí buộc bò để dắt bò về thì phát hiện bò đã bị mất nên chồng là anh A M đã làm đơn trình báo sự việc, qua xác minh, Cơ quan Công an huyện Ngọc Hồi đã tạm giữ con bò từ anh V vào tối ngày 01/9/2020.

Xiêng Thị Kim G sau khi bán xong con bò đã tiêu xài cá nhân hết 1,9 triệu đồng (một triệu chín trăm ngàn đồng) còn lại số tiền 03 triệu đồng (ba triệu đồng) cất giữ ở trong người. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi được Công an mời làm việc, Giang đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp số tiền 03 triệu đồng (ba triệu đồng) còn lại từ việc bán con bò trên.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 276 ngày 04/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Ngọc Hồi, kết luận tài sản mà Xiêng Thị Kim G trộm cắp vào ngày 01/09/2020 có giá trị là 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*).

Cáo trạng số 59/CT-VKS-HS ngày 04/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố bị cáo Xiêng Thị Kim G về tội “Trộm Cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, cũng như đánh giá, phân tích động cơ, mục đích, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Xiêng Thị Kim G mức án từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum, theo dõi giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đ trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Gia đình bị cáo khó khăn, không có công việc ổn định, thu nhập không có nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 01 con bò cái, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh A M;

Đối với 03 triệu đồng (tiền bị cáo bán bò trộm cắp mà có nhưng chưa sử dụng hết); 1,9 triệu đồng là tiền bị cáo giao nộp để bồi thường khắc phục hậu quả, khi anh V mua bò nhưng không biết rõ đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Đình V.

Đối với 01 điện thoại di động bị cáo sử dụng để gọi điện giao dịch tiêu thụ tài sản trộm cắp, bị cáo đã làm mất và không nhớ rõ vị trí nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để truy tìm.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, không tranh luận đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và không phải chịu hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh : Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo mà bản cáo trạng số: 59/CT- VKS- HS, ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố; Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 14h00 ngày 01/09/2020, tại thôn K, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, Xiêng Thị Kim G đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 con bò cái của gia đình anh A M. Sau khi lấy trộm được tài sản bị cáo đã bán cho anh Phan Đình V được 4.900.000đ, khi bán bò bị cáo nói dối đây là bò của gia đình mình nên anh Vt không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Bị cáo sử dụng hết số tiền 1.900.000đ, còn lại 3.000.000đ đã giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 276/KLHD ngày 04/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện ngọc Hồi đã kết luận: 01 con bò cái mà bị cáo G trộm cắp của anh A M có giá trị: 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng phạt, nhưng vì muốn có tiền tiêu sài, nên bị cáo đã cố ý phạm tội và mong muốn chiếm đoạt được tài sản của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

đối với bị cáo. Về nhân thân: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo đang mang thai ; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đề nghị đối với bị cáo từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con bò cái, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh A M;

Đối với 03 triệu đồng (tiền bị cáo bán bò trộm cắp mà có nhưng chưa sử dụng hết); 1,9 triệu đồng là tiền bị cáo giao nộp để bồi thường khắc phục hậu quả, khi anh Việt mua bò nhưng không biết rõ đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Đình V.

Đối với 01 điện thoại di động bị cáo sử dụng để thực hiện giao dịch tiêu thụ tài sản trộm cắp, bị cáo đã làm mất và không nhớ rõ vị trí nên Cơ quan CSĐT không truy tìm được.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Phan Đình V và chị Phan Thị N mua bò do bị cáo G trộm cắp, bị cáo nói dối đó là bò của gia đình và đã được gia đình đồng ý cho bị cáo bán, anh V và chị N không biết đây là tài sản mà bị cáo trộm cắp. Do đó không có cơ sở xem xét xử lý đối với anh V và chị N.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, n khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Xiêng Thị Kim G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Xiêng Thị Kim G 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Thời gian cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Xiêng Thị Kim G tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Xiêng Thị Kim G cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Không xem xét

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Xiêng Thị Kim G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/01/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND Huyện Ngọc Hồi;
- Công an Huyện Ngọc Hồi,
- Chi cục THADS Huyện Ngọc Hồi;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ

(Đã ký)

Nguyễn Hành